

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NB
TỈNH NB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NB, TỈNH NB

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phương

Bà Hoàng Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB, tỉnh NB tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh NB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn L, sinh năm 1992 tại NB. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/4/2017 bị Công an tỉnh NB ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 31/8/2015 bị Công an tỉnh NB ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC xử phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Các lần bị xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đều đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị tạm giữ từ ngày 21/7/2021 đến ngày 30/7/2021 chuyển tạm giam, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh NB đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn NX, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; “vắng mặt”.

+ Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn B, xã NK, huyện HL, tỉnh NB; “vắng mặt”.

+ Anh Dương Văn Q, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn C, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; “vắng mặt”.

+ Anh Đỗ Văn Nh, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn NX, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; “vắng mặt”.

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Tử B, sinh năm 1953, nơi cư trú: Thôn NX, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; “vắng mặt”.

+ Ông Đỗ Hồng Ch, sinh năm 1955, nơi cư trú: Thôn N, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn L là người sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 19/7/2021, L thuê xe ô tô taxi đi từ nhà đến khu vực xã YB, huyện Y, tỉnh ND tìm mua ma túy. Tại đây, L đi vào trong ngõ, đến trước ngôi nhà có cửa sắt, L lấy số tiền 800.000 đồng đưa qua lỗ cửa vào trong nhà, trong nhà có người cầm tiền và đưa lại cho L 01 túi ma túy đá có đặc điểm túi nilon màu trắng, miệng túi viền màu đỏ, kích thước khoảng 4 x 6 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. L cầm túi ma túy đá, đi taxi về nhà và lấy một ít ma túy ra để sử dụng, phần còn lại cất giấu trong túi quần với mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 20/7/2021, Nguyễn Hữu Th là người sử dụng ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết L có ma túy bán nên Th sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo với tên “Th Nguyễn” nhắn tin đến tài khoản mạng xã hội Zalo của L với tên “Đinh L” hỏi mua 01 gam ma túy đá của L, nhận được tin nhắn L đồng ý và hẹn Th đến nhà mình để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô đi đến cửa hông bên trái nhà L tại thôn N, xã Nh, Th phố NB, tỉnh NB và gọi điện cho L ra. L ra cửa gặp Th thì Th nói “không đủ tiền bán tao 300.000” rồi đưa 300.000 đồng cho L. L cầm tiền rồi vào trong nhà lấy túi ma túy đang để trong túi quần ra chia một ít vào vỏ túi nilon của vỏ bao thuốc lá rồi dùng bật lửa hàn mép lại Th gói kích thước khoảng 1 x 1,5 cm rồi mang ra bán cho Th. Túi ma túy đá còn lại L tiếp tục cất giấu trong túi quần.

Mua được ma túy, Th mang về nhà cất giấu và mang ra sử dụng vào sáng ngày 21/7/2021. Khoảng hơn 08 giờ ngày 21/7/2021, Phạm Xuân H là bạn của Th

đến nhà Th chơi, không thấy Th nên H đi vào phòng ngủ tại tầng 1 thì thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy và có ma túy đá trên coóng thủy tinh nên H cầm lên sử dụng. Một lúc sau, Th đi vào thì thấy H đang sử dụng ma túy tại phòng ngủ, cùng lúc này có Tổ công tác Công an xã Nh, Th phố NB tiến hành kiểm tra cư trú nhà của Th, phát hiện bắt giữ Th và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu xanh, nắp đậy 02 lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa dài khoảng 30cm, 01 lỗ cắm 01 ống thủy tinh đầu có hình phễu bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ của Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, bên ngoài lắp ốp nhựa màu nâu, lắp sim số 0825.590.873 và sim số 0971.989.531; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc, bên ngoài lắp ốp nhựa màu đen, cam. Th khai nhận số ma túy sử dụng là mua của Đinh Văn L với giá 300.000 đồng vào tối ngày 20/7/2021.

Ngày 21/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Th phố NB ra quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn L tại thôn N, xã Nh, Th phố NB. Tại thời điểm khám xét, trong nhà L có Dương Văn Q là bạn của L. Phát hiện thấy lực lượng công an, L đã chạy vào nhà vệ sinh tầng một ném 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng vào bồn cầu. Tổ công tác đã tiến hành khám xét và thu giữ: Trên người L 01 điện thoại Samsung màu xanh, số tiền 700.000 đồng, 01 đoạn ống nhựa trắng dài khoảng 09 cm, đường kính 5 mm một đầu cắt vát, một đầu nhét tẩu thuốc lá bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng, thu trong phòng ngủ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20cm, trên nắp đậy 02 lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa dài khoảng 30 cm, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu hình phễu bên trong có chất tinh thể màu trắng ngà; thu trong bồn vệ sinh tại phòng vệ sinh tầng một 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước khoảng (4x6) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Thu giữ của Dương Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số tiền 600.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, biển kiểm soát 35B1-872.16.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng ngà thu giữ trong ống thủy tinh đầu hình phễu và chất tinh thể trong túi nilon màu trắng thu giữ của Đinh Văn L, kết quả: Chất tinh thể màu trắng ngà có khối lượng là 0,23 gam, ký hiệu M1; chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,03 gam, ký hiệu M2 gửi giám định để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy. Đồng thời gửi giám định chất tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa vát đầu thu giữ của Đinh Văn L, ký hiệu K3; chất tinh thể màu trắng bám dính trong ống thủy tinh đầu hình phễu thu giữ của Nguyễn Hữu Th, ký hiệu A3 để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 586/KLGD-PC09-MT ngày 28/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám

dính trong coóng thủy tinh (ký hiệu A3) và mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa (ký hiệu K3) gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng methamphetamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2282 gam, mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,0363 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu phễu, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong trong mẫu giám định ký hiệu A3; 01 đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu nhét tẩu thuốc lá, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong trong mẫu gửi giám định ký hiệu K3; chất tinh thể màu trắng ngà còn lại trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,1697 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; vỏ bao gói mẫu ký hiệu M2, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” ký hiệu số 586/KLGĐ-PC-MT.

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố NB đã truy tố để xét xử bị cáo Đinh Văn L về tội “Mua bán phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn L khai nhận: Bị cáo là người sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài bị cáo đã mua ma túy về để vừa sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 19/7/2021 bị cáo có sang khu vực xã Yên Bằng mua 800.000 đồng ma túy tại một nhà có cửa sắt, phía trên có một lỗ cửa nhỏ, sau khi nhận tiền, người trong nhà đưa qua lỗ cửa cho bị cáo 01 túi ma túy đá kích thước khoảng (4 x 6) cm. Sau khi mua bị cáo mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất trong túi quần. Khoảng 19 giờ ngày hôm sau (20/7/2021), khi bị cáo đang ăn tối tại đường Xuân Th thì nhận được tin nhắn của Nguyễn Hữu Th là bạn xã hội của bị cáo nhắn vào nick zalo “Đinh L” của bị cáo để hỏi mua 01 gam ma túy, do đang còn ma túy mua từ tối 19/7/2021 nên bị cáo đồng ý và hẹn Th đến nhà lấy. Khi bị cáo về đến nhà, một lúc sau Th đi xe máy đến, đứng bên cửa sắt phía hông nhà bị cáo nhắn bị cáo ra ngoài. Khi bị cáo ra, Th bảo hết tiền nên mua 300.000 đồng thôi, bị cáo cầm tiền đi vào nhà lấy một ít ma túy cho vào túi bóng của vỏ bao thuốc lá, lấy bật lửa gần mép Th túi kích thước khoảng (1 x 1,5)cm và mang ra cửa đưa cho Th. Khoảng trưa ngày 21/7/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo lấy túi ma túy ra, cho một ít vào trong coóng thủy tinh và sử dụng tại phòng ngủ tầng 1 nhà bị cáo. Lúc sau có Dương Văn Q và H là bạn xã hội của bị cáo đến chơi, bị cáo ra mở cửa cho Q và H vào nhà, sau đó bị cáo đi vệ sinh. Khi đi vệ sinh vào thì thấy Q và H đang ngồi ở trong phòng ngủ tầng 1. Bị cáo không biết Q và H có sử dụng ma túy trong coóng thủy tinh trong phòng ngủ không, bị cáo không rủ và cũng không cung cấp ma túy cho Q và H sử dụng. Sau đó cả ba ngồi nói chuyện với nhau, được một lúc thì H ra về, lúc bị cáo ra mở cửa cho H về thì thấy lực lượng công an đến kiểm tra, khám xét,

do sợ hãi nên bị cáo đã chạy vào phòng vệ sinh tầng 1 vứt túi nilon đựng ma túy kích thước 4 x 6 cm để trong túi quần vào bồn cầu; cơ quan công an đã thu giữ, niêm phong bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong coóng thủy tinh còn ma túy, túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng trong bồn cầu; thu giữ của bị cáo số tiền 700.000 đồng, một ống nhựa một đầu cắt vát bên trong có bấm dính ma túy, 01 điện thoại di động. Toàn bộ các đồ vật bị thu giữ đều được niêm phong có chữ ký của bị cáo phía bên ngoài. Số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho Th bị cáo đã nạp thẻ chơi game hết.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Hữu Th khai: Anh là người sử dụng ma túy từ nhiều năm nay, biết Đinh Văn L có bán ma túy nên ngày 20/7/2021 anh đã nhắn tin bằng tài khoản zalo mang tên “Th Nguyễn” của mình để hỏi mua và trao đổi mua bán ma túy qua tài khoản zalo của L có tên “Đinh L”. L đồng ý bán và hẹn anh đến nhà L để lấy ma túy. Sau đó, anh đi xe mô tô đi đến nhà L, đứng ở ngoài cổng sắt bên hông nhà L và gọi L ra ngoài. Do không đủ tiền, nên anh bảo L bán cho anh 300.000 đồng ma túy. L cầm tiền, lúc sau mang ra đưa cho anh một gói nhỏ kích thước tầm (1 x 1,5)cm, bên trong có đựng ma túy đá. Anh mang gói ma túy về nhà, đến sáng hôm sau, do có nhu cầu sử dụng nên anh cho số ma túy mua được của L vào coóng thủy tinh và sử dụng tại phòng ngủ tầng 1 nhà anh. Sử dụng xong anh đi ra ngoài, khi quay lại phòng ngủ thì thấy Phạm Xuân H là bạn xã hội của anh đang ở trong phòng ngủ sử dụng ma túy, cùng lúc này có lực lượng công an đến kiểm tra, yêu cầu về trụ sở làm việc. H đến nhà anh chơi, anh không rủ H đến sử dụng ma túy và cũng không cung cấp ma túy cho H sử dụng. Khi H sử dụng ma túy anh không biết, chỉ đến khi đi vào phòng anh nhìn thấy H đang sử dụng ma túy thì lúc đó công an đến bắt luôn. Chiếc điện thoại cơ quan công an thu giữ của anh là điện thoại của anh Đỗ Văn Nh nhờ anh mang đi sửa, anh chưa kịp trả nên đăng nhập tài khoản zalo để sử dụng, anh Nh không biết việc anh sử dụng điện thoại để mua ma túy sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Xuân H khai: Anh là bạn xã hội của anh Nguyễn Hữu Th. Sáng ngày 21/7/2021 anh có đến nhà H chơi, đến nơi không thấy H ở trong nhà. Anh đi đến phòng ngủ của H ở tầng 1 thì thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong coóng thủy tinh vẫn còn ma túy nên anh tự lấy sử dụng. Anh vừa sử dụng xong thì thấy Th đi vào, cùng lúc này có lực lượng công an đến kiểm tra hành chính và yêu cầu về trụ sở làm việc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Dương Văn Q khai: Anh là bạn xã hội của Đinh Văn L. Trưa ngày 21/7/2021 anh đến nhà L chơi, một lúc sau có H là bạn xã hội của L đến, sau khi mở cửa cho H vào, L đi vào nhà vệ sinh. Q và H đi vào phòng ngủ của L ở tầng 1 thì thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong coóng thủy tinh vẫn còn ma túy nên Q, H cùng ngồi sử dụng. Q và H sử dụng ma túy xong được một lúc thì L đi vào phòng, cả ba ngồi nói chuyện. Một lúc sau H về, lúc này có lực lượng chức năng đến làm việc, thu giữ của Q 01 xe máy, 01 điện thoại, số tiền 600.000 đồng. Việc anh và H sử dụng ma túy tại nhà L, L không

biết, anh cũng không phải trả tiền cho L để được sử dụng ma túy. Anh đã được cơ quan điều tra trả lại các tài sản gồm: 01 xe máy, 01 điện thoại, số tiền 600.000 đồng, anh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Văn Nh khai: Ngày 19/7/2021 anh đến nhà Nguyễn Hữu Th chơi, do điện thoại của anh bị hỏng nên anh nhờ Th cầm đi sửa hộ. Việc Th sử dụng điện thoại của anh để mua ma túy anh hoàn toàn không biết. Anh đã được cơ quan điều tra trả lại điện thoại, anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Người chứng kiến là ông Nguyễn Tử B khai: Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 21/7/2021, ông được mời đi cùng để kiểm tra nơi cư trú tại nhà ông Nguyễn Hữu Thịnh, thôn Nh Xá, xã Nh, Th phố NB, tỉnh NB. Quá trình kiểm tra phát hiện trong nhà có 02 thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy. Hai nam thanh niên khai tên là Nguyễn Hữu Th và Phạm Xuân H, Th và H khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy “đá” thì bị phát hiện.

Người chứng kiến ông Đỗ Hồng Ch khai: Ngày 21/7/2021 ông được cơ quan Công an Th phố NB mời chứng kiến việc khám xét khẩn cấp và thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Văn L, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã Nh, Th phố NB, tỉnh NB. Quá trình khám xét trong nhà có 01 người đàn ông khai tên là Dương Văn Q, thu giữ trên người L: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số tiền 700.000 đồng; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 0,9cm, đường kính 5mm một đầu cắt vát, một đầu nhét tẩu thuốc lá bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng. Thu trên người của Q gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số tiền 600.00 đồng, 01 xe máy. Thu trong phòng thứ nhất bên trái từ ngoài vào có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút dài 30cm, một lỗ cắm ống thủy tinh hình phễu bên trong có chất tinh thể màu trắng ngà. Thu trong bồn vệ sinh tại phòng vệ sinh tầng 1 có 01 túi ni lon màu trắng viền đỏ kích thước khoảng 4 x 6 cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Cơ quan công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ đồ vật nói trên và yêu cầu L, Q về trụ sở làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố NB giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ Nh quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21/7/2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 586/KLGD-PC09-

MT; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu xanh nước biển, cao khoảng 30 cm, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phôi sim thu giữ trong máy điện thoại Samsung Galaxy A10; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm, nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30 cm; toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu cùng coóng thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu xanh.

Truy thu số tiền Đinh Văn L bán ma túy là 300.000 đồng. Trả lại cho Đinh Văn L số tiền 700.000 đồng đã thu giữ. Đối trừ hai khoản tiền trên, Đinh Văn L còn được trả lại số tiền 400.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn L trình bày nhất trí với nội dung luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Đinh Văn L đề nghị Tòa án xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội quay trở lại đời sống xã hội, sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Th phố NB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Th phố NB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, biên bản khám xét ngày 21/7/2021, Biên bản kiểm tra nơi cư trú ngày 21/7/2021, Biên bản sự việc ngày 21/7/2021, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ

kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 20/7/2021 tại thôn N, xã Nh, thành phố NB, tỉnh NB; Đinh Văn L có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Hữu Th với giá 300.000 đồng, đồng thời cất giữ 0,2645 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo Đinh Văn L là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ việc cất giấu ma túy để bán kiếm lời và sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Th phố NB truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Th khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ, H quả hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mối hiểm họa cho cộng đồng, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử, áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã Th khẩn khai báo, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, không có tài sản, thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu xanh nước biển, cao khoảng 30 cm, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm, nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30 cm; 01 phôi sim thu giữ trong máy điện thoại Samsung Galaxy A10; Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định bao gồm: Một đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu (coóng), một đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu nhét tẩu thuốc lá, vỏ bao gói của mẫu ký hiệu M2; M1=0.1697 gam là ma túy loại Methamphetamine; cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu cùng coóng thủy tinh; cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, bên ngoài lắp ốp nhựa màu nâu, lắp sim số 0825.590.873 và sim số 0971.989.531 thu giữ của Nguyễn Hữu Th, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của anh Đỗ Văn Nh. Ngày 19/7/2021, anh Nh đưa điện thoại cho Th nhờ Th đi sửa, anh Nh không biết việc Th sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy của Đinh Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc, bên ngoài lắp ốp nhựa màu đen, cam thu giữ của Phạm Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng biển kiểm soát 35B1-872.16 và số tiền 600.000 đồng thu giữ của Dương Văn Q. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Phạm Xuân H, Dương Văn Q không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Th phố NB đã trả lại các tài sản trên cho anh Đỗ Văn Nh, Phạm Xuân H, Dương Văn Q là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh Nh, anh H, anh Q đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, số tiền 700.000 đồng thu giữ của Đinh Văn L: Chiếc điện thoại là công cụ L sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Nguyễn Hữu Th, còn giá trị sử dụng, cần tịch thu xung quỹ Nhà nước. Số tiền 700.000 đồng là tài sản của L do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho L. Trong vụ án có số tiền 300.000 đồng L có được do bán ma túy cho Th, L đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết, cần phải truy thu vào ngân sách Nhà nước. Đối trừ với số tiền 700.000 đồng, L còn được trả lại số tiền 400.000 đồng.

[5] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy: Đinh Văn L khai mua tại nhà một người không quen biết tại khu vực xã YB, huyện Y, tỉnh ND; L không biết người bán là ai, không nhớ địa chỉ ngôi nhà nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Người lái xe taxi chở Đinh Văn L đến khu vực xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua ma túy; L không biết tên, tuổi, địa chỉ, biển số xe taxi nên không

có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Hữu Th và Phạm Xuân H: Quá trình điều tra xác định ngày 20/7/2021, Th mua của Đinh Văn L 300.000 đồng tiền ma túy đá, sau đó Th mang về nhà sử dụng, lượng ma túy thu giữ được tại công thủy tinh tại nhà Th bầm dính ít, không xác định được khối lượng nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với hành vi của Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sáng ngày 21/7/2021 khi H đến nhà Th chơi, tại đây H tự lấy ma túy đá của Th để sử dụng, Th không biết việc H lấy ma túy sử dụng, không cung cấp ma túy cho H, không bán hay thu tiền của H về việc sử dụng ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý Th về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an thành phố NB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu Th và Phạm Xuân H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Dương Văn Q: Ngày 21/7/2021, Q đến nhà Đinh Văn L chơi. Tại đây, Q tự lấy ma túy đá của L sử dụng, L không biết việc Q sử dụng ma túy, không cung cấp ma túy cho Q, không bán hay thu tiền của Q về việc sử dụng ma túy, do đó không có căn cứ xử lý với Đinh Văn L về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an Th phố NB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn Q về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên H: Bị cáo Đinh Văn L khai H là bạn xã hội, H giới thiệu với L là người cùng xã, L không biết địa chỉ của H; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Nh, thành phố NB nhưng không có ai có tên và đặc điểm như L khai nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn

chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (21/7/2021).

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu xanh nước biển, cao khoảng 30 cm, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phôi sim thu giữ trong máy điện thoại Samsung Galaxy A10;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm, nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30 cm;

+ Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định bao gồm: Một đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu (coóng), một đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu nhét tẩu thuốc lá, vỏ bao gói của mẫu ký hiệu M2; M1=0.1697 gam là ma túy loại Methamphetamine; cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu cùng coóng thủy tinh. Các mẫu vật hiện đang được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước ghi số 586/KLGD-PC09-MT và 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu C.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NB và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố NB)

- Truy thu vào ngân sách nhà nước đối với Đinh Văn L số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho Đinh Văn L số tiền đã thu giữ 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng. Đối trừ hai khoản tiền trên, còn trả lại cho Đinh Văn L số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng.

(Hiện số tiền đang được quản lý tại Kho bạc nhà nước tỉnh NB theo ủy nhiệm chi lập ngày 01/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố NB và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố NB)

4. Án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND tỉnh NB (1);
- VKSND TP NB (1);
- Công an TP NB (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh NB (1);
- Sở tư pháp tỉnh NB (1);
- Chi cục THA dân sự TP NB (1);
- Bị cáo (1);
- Người có QLVN liên quan (4);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

